TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 400/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 05 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 555/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Anh Trần Hòa L, sinh năm 1980

Chị Trương Thị Trúc L, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hòa L và chị Trương Thị Trúc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, anh Hòa L được quyền nuôi con chung là Trần Anh T sinh ngày 30/10/2008. Ghi nhận việc anh Hòa L không yêu cầu chị Trúc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trúc L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hòa L, chị Trúc L mỗi người nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng. Số tiền lệ phí phải nộp nêu trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh Hòa L, chị Trúc L đã nộp theo biên lai thu số 0019183 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tỉnh Bến Tre. Anh Hòa L, chị Trúc L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận :**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Phượng